

Số: 319 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng  
trong thương mại điện tử đến năm 2025**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2017;*

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương năm 2017;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề án về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong thương mại điện tử đến năm 2025” với những nội dung chủ yếu sau:





## I. QUAN ĐIỂM

1. Xây dựng các giải pháp nhằm hiện thực hóa các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, hướng đến hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật đáp ứng yêu cầu chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động thương mại điện tử (sau đây viết tắt là TMĐT) một cách có hiệu quả trong tình hình mới.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới ứng dụng công nghệ cao, mô hình kinh tế chia sẻ, giao dịch, quản lý các tài sản kỹ thuật số, các phương thức thanh toán mới, hệ thống xác thực và định danh điện tử.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

4. Tập trung lực lượng, sử dụng tổng hợp các biện pháp nghiệp vụ để đấu tranh ngăn chặn vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; làm rõ nguyên nhân phát sinh vi phạm; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm chấp hành pháp luật, tham gia chống vi phạm về hàng giả trong hoạt động TMĐT.

5. Mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan, đơn vị, lực lượng thực thi pháp luật trong và ngoài nước, tổ chức quốc tế nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

### 1. Mục tiêu chung

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức để các cấp, các ngành, người dân, doanh nghiệp tự giác, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng.

- Nâng cao hiệu quả bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT, tạo niềm tin cho người tiêu dùng trong hoạt động giao dịch, mua bán trực tuyến; quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, người tiêu dùng được bảo đảm.

- Bảo đảm hoạt động TMĐT minh bạch, lành mạnh, bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng; thúc đẩy phát triển TMĐT bền vững tại Việt Nam.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, nhãn hàng hóa trong hoạt động TMĐT; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật



quốc gia về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh hoạt động triển khai áp dụng mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Phát triển hạ tầng, cải tiến công nghệ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng để quản lý tập trung, xuyên suốt, đồng bộ phục vụ hiệu quả công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- 100% đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT được đào tạo, trang bị kiến thức về TMĐT, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- 100% các sàn giao dịch TMĐT lớn ký cam kết không kinh doanh hàng giả; 100% các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn giao dịch TMĐT lớn được tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về TMĐT, pháp luật chuyên ngành đối với các hàng hóa do tổ chức, cá nhân kinh doanh; 100% người tiêu dùng được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ quyền lợi của mình.

### 3. Nhiệm vụ

- Rà soát, hệ thống hóa và tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về TMĐT và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng; phát triển hạ tầng, thiết bị phục vụ công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thực thi pháp luật về TMĐT và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm giữa các cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan.

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các chủ thể tham gia hoạt động TMĐT.

- Hợp tác quốc tế về công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

### 1. Hoàn thiện quy định pháp lý về TMĐT và bảo vệ người tiêu dùng

- Nghiên cứu đánh giá hiện trạng và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về quản lý hoạt động TMĐT; chống hàng giả, bảo vệ người tiêu dùng, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động TMĐT.





2. Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng; phát triển hạ tầng, thiết bị bảo đảm an ninh an toàn thông tin phục vụ công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT (sàn giao dịch TMĐT, hệ thống thông tin giao dịch điện tử, dữ liệu giao dịch điện tử, cơ chế kiểm soát hàng hóa trong giao dịch điện tử,...) và kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu liên quan của các lực lượng chức năng thuộc các bộ, ngành.

- Xây dựng hệ thống giám sát, thu thập dữ liệu về giao dịch TMĐT trên các nền tảng mạng xã hội để bổ sung nguồn dữ liệu đầu vào cho cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh hoạt động triển khai áp dụng mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Xây dựng công thông tin quản lý hoạt động TMĐT cho phép kết nối, chia sẻ thông tin giữa các bộ, ngành trong công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

- Theo yêu cầu nhiệm vụ trình cấp có thẩm quyền quyết định phát triển hạ tầng, thiết bị bảo đảm an ninh an toàn thông tin phục vụ hiệu quả công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

3. Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức trong hoạt động thực thi pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực thi pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Nghiên cứu xây dựng tài liệu hướng dẫn, tập huấn kiến thức nghiệp vụ về công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT nhằm đạt được các mục tiêu của Đề án.

4. Nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm giữa các cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan

- Rà soát, đánh giá các quy định, cơ chế và hiệu quả phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT để báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Tăng cường hoạt động phối hợp, thanh tra, kiểm tra, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất



lượng, nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động TMĐT.

- Tăng cường trao đổi, tiếp nhận thông tin để thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm có liên quan đến hoạt động TMĐT.

5. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các chủ thể tham gia hoạt động TMĐT

- Xây dựng tài liệu truyền thông, tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Tổ chức các hội thảo, diễn đàn, sàn công nghệ trong nước nhằm kết nối doanh nghiệp, đơn vị khoa học và công nghệ, chuyên gia trong và ngoài nước để thúc đẩy hợp tác, ứng dụng, phát triển công nghệ nhằm đạt được các mục tiêu của Đề án.

- Triển khai các hoạt động phối hợp thông tin, truyền thông với các bộ, ngành, tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai các hoạt động của Đề án; hướng dẫn các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp trong thực hiện, triển khai nhiệm vụ.

- Yêu cầu các sàn TMĐT, đặc biệt các sàn lớn và những hạ tầng mạng xã hội thực hiện ký cam kết ràng buộc về chất lượng hàng hóa đối với từng chủ thể kinh doanh; đồng thời, có công cụ để kiểm soát, xử lý chặt chẽ.

- Xây dựng kênh thông tin chính thống của Bộ Công Thương và các lực lượng chức năng để thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các thông tin cảnh báo người tiêu dùng; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm buôn bán hàng giả trong hoạt động TMĐT.

6. Hợp tác quốc tế về công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế phát triển nguồn nhân lực thông qua các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; trao đổi, chuyển giao công nghệ từ các tổ chức quốc tế, các nước trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Khuyến khích liên kết giữa các doanh nghiệp nước ngoài với các doanh nghiệp, đơn vị nghiên cứu trong nước trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT với sự tham gia của các bộ, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để trao đổi kinh nghiệm quản lý, tiếp thu công nghệ.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

##### **1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án**

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án này do nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo, nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác. Khuyến khích sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép, kết hợp trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao trong Đề án với các chương trình, đề án, nhiệm vụ đã được phê duyệt và triển



khai từ trước đến nay. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## 2. Xây dựng kế hoạch, dự toán và quản lý kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước:

Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Đề án, các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm của bộ, ngành địa phương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, việc lập dự toán được thực hiện theo các quy định của pháp luật đối với từng nguồn vốn.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện các nội dung của Đề án; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh, vướng mắc, những vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều cơ quan, địa phương.

### 2. Bộ Công Thương

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Đề án; phối hợp các bộ, cơ quan rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để quản lý việc bán hàng trên môi trường TMĐT, đặc biệt đối với các mặt hàng ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

- Phối hợp với các bộ, cơ quan xây dựng các văn bản, quy định pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt của các lực lượng được giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong các nghị định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan; tăng cường chế tài, biện pháp xử phạt đối với hành vi buôn bán hàng giả, đặc biệt đối với các mặt hàng ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai các chương trình thúc đẩy tên miền “.vn” đối với doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ; thúc đẩy triển khai sử dụng tên miền “.vn” trong hoạt động TMĐT.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc lợi dụng hoạt động TMĐT để kinh doanh hàng giả; đặc biệt, đối với các sản phẩm TMĐT lớn và các trang mạng xã hội.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.



- Nghiên cứu, xây dựng chương trình đào tạo, tài liệu và tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức kỹ năng, phương pháp thực thi công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động TMĐT.

- Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao trách nhiệm chấp hành pháp luật của các chủ thể trong hoạt động TMĐT.

- Chủ động triển khai các giải pháp để huy động nguồn lực xã hội tham gia thực hiện Đề án, giảm chi từ ngân sách nhà nước; bảo đảm tuyệt đối an toàn, an ninh thông tin cũng như hiệu quả của Đề án.

- Lập, thẩm định, trình duyệt dự án thuộc Đề án này và bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, đánh giá hiệu quả việc triển khai thi hành pháp luật về chống hàng giả, bảo vệ người tiêu dùng, báo cáo kết quả thực hiện Đề án, dự án theo quy định của pháp luật.

### 3. Bộ Công an

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các lực lượng chức năng chủ động nắm tình hình, thu thập thông tin, tài liệu, xác minh làm rõ các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong việc lợi dụng hoạt động TMĐT để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hoạt động chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng; cử chuyên gia tham gia hoạt động kiểm tra, kiểm soát hoạt động TMĐT của các lực lượng chức năng; tăng cường trao đổi thông tin về nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm về hàng giả trong hoạt động TMĐT.

### 4. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Công khai tên và địa chỉ trụ sở của người bán hoặc đại diện, ủy quyền của người bán theo quy định tại Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về TMĐT và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về TMĐT.

- Phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng, ngừng, tạm ngừng, thu hồi giấy phép trang thông tin điện tử, mạng xã hội, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và tên miền quốc tế do tổ chức, cá nhân Việt Nam đăng ký sử dụng thông qua các nhà cung cấp tên miền quốc tế tại Việt Nam vi phạm pháp luật trong hoạt động TMĐT; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin ngăn chặn tên miền, địa chỉ IP quốc tế được sử dụng để vi phạm pháp luật trong hoạt động TMĐT.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông phối hợp với Bộ Công Thương thông tin đầy đủ và chính thống về việc tuyên truyền, phổ biến, cảnh báo về các hành vi vi phạm trong hoạt động TMĐT.



- Đẩy mạnh tuyên truyền các vụ án, vụ việc điển hình góp phần răn đe, cảnh tỉnh và nâng cao nhận thức của người tiêu dùng khi tham gia giao dịch mua bán trên môi trường TMĐT.

### 5. Bộ Tài chính

- Chỉ đạo Tổng cục Hải quan có biện pháp phát hiện, kịp thời ngăn chặn, điều tra, xử lý hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong hoạt động TMĐT.

- Chỉ đạo Tổng cục Thuế tăng cường công tác quản lý thuế đối với loại hình kinh doanh TMĐT; chủ động chia sẻ, trao đổi, cung cấp thông tin với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đối với những tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong hoạt động TMĐT để phối hợp xử lý.

- Chỉ đạo ứng dụng triệt để hóa đơn điện tử để có thể tiến hành thẩm tra, xác minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa được bày bán trên môi trường TMĐT.

- Cân đối, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Bộ Công Thương và các bộ, ngành có liên quan để triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi chi từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

### 6. Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì và phối hợp với Bộ Công Thương tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động TMĐT.

- Đề xuất các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, ứng dụng công nghệ cao để nâng cao hiệu quả quản lý và chống hàng giả trong hoạt động TMĐT.

- Chủ trì xây dựng cơ chế phối hợp nhằm hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương trong việc khởi tạo, xác lập, khai thác, bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ gắn với phát triển thương hiệu; phối hợp cử các chuyên gia cung cấp các thông tin trong việc xử lý các vi phạm về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, quyền sở hữu trí tuệ các sản phẩm hàng hóa trên thị trường.

- Chủ trì, phối hợp trong tổ chức, triển khai việc kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa liên quan từ khâu sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng.

### 7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Phối hợp có biện pháp ngăn chặn việc thanh toán, chuyển tiền đối với các tổ chức, cá nhân theo quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Các Bộ: Công an; Quốc phòng; Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Thông tin và Truyền thông; Tư pháp; Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;



Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chủ trì hoặc phối hợp với các bộ, cơ quan xây dựng các văn bản, quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt của các lực lượng được giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan; tăng cường chế tài xử lý vi phạm đối với chủ sở hữu sản giao dịch TMĐT khi không lưu giữ đầy đủ thông tin của tổ chức, cá nhân bán hàng thông qua sản TMĐT theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương trong việc tăng cường công tác trao đổi, tiếp nhận thông tin để thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm có liên quan đến hoạt động TMĐT.

- Thành lập các tổ công tác liên ngành để kiểm tra, rà soát theo định kỳ nhằm nâng cao năng lực phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đồng thời phát hiện sớm, ngăn ngừa vi phạm xảy ra ở quy mô lớn.

- Xây dựng cơ chế tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

#### 9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng ở địa phương phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng của các bộ, ngành trong công tác đấu tranh chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Huy động nguồn lực của địa phương để bổ sung, hỗ trợ nhiệm vụ chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Đưa ra chính sách phù hợp với tập quán, văn hóa của người dân địa phương để giảm tỷ lệ vi phạm pháp luật về hàng giả và hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại địa bàn quản lý.

- Phối hợp và tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi để các lực lượng chức năng thực thi pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng địa phương phối hợp với các lực lượng chức năng tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT; kịp thời biểu dương những cá nhân, tập thể tiêu biểu trong công tác chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT; đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong hoạt động trên.

10. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân về các quy định có liên quan đến hoạt động TMĐT; tăng cường giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh có hoạt động TMĐT; phản biện xã hội đối với chính sách pháp luật về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT.



## 11. Đề nghị Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam

- Tích cực triển khai các hoạt động theo dõi, giám sát việc tuân thủ pháp luật liên quan tới lĩnh vực TMĐT của các doanh nghiệp hội viên, hỗ trợ các hội viên tuân thủ các quy định pháp luật, tạo điều kiện để các hội viên hoạt động tích cực, hiệu quả; phát hiện các doanh nghiệp trong và ngoài Hiệp hội vi phạm pháp luật và đề xuất với các cơ quan chức năng có các biện pháp xử lý thỏa đáng đảm bảo sự thượng tôn pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng, thanh tra thông tin và truyền thông, thanh tra khoa học và công nghệ, Hội Bảo vệ Người tiêu dùng Việt Nam cũng như các cơ quan trọng tài và bảo vệ pháp luật khác để phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của các bên tham gia TMĐT.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông để phổ biến, tuyên truyền về hoạt động TMĐT.

12. Đề nghị Hội Bảo vệ Người tiêu dùng Việt Nam phối hợp cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động TMĐT.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, CN, NN, TH, Công báo;
- Lưu: VT, V.I (2).

100



**Trần Lưu Quang**